

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HSST

Ngày: 07/01/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM – TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Đài.

Ông Đặng Quang Hoạch.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Tiên Trung.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên
tòa:* Ông Phan Đăng Định - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 241/2019/TLST-HS ngày 06/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/2019/QĐXXST-HS ngày 16/12/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Bùi Thế D (Sáu Diệc), sinh năm: 1977 tại Khánh Hòa.

HKTT: Thôn 2, xã Diên Đ, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 0/12 - Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Bùi Thế K (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1937. Bị cáo có vợ là Trần Thị Ngọc T đã ly hôn và bốn người con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/4/2012 bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 04 năm 06 tháng tù theo bản án số 21/2012/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/7/2015.

Bị Công an huyện Định Quán giam giữ từ ngày 31/7/2019.

2. Họ và tên: H, sinh năm: 1991 tại Khánh Hòa.

HKTT: Thôn 2, xã Diên Đ, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: kinh; - Tôn giáo: Thiên chúa.

Trình độ học vấn: 6/12 - Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Lã Mạnh H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965, có hai con, con lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị Công an huyện Định Quán giam giữ từ ngày 31/7/2019.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Trúc P, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Ấp T, xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(các bị cáo có mặt, bị hại vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 13/7/2019, Bùi Thế D và H cùng đi chơi tại thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Tại đây, D mua 06 tờ vé số kiến thiết đài Thành phố Hồ Chí Minh mở thưởng ngày 13/7/2019 có số: 443471. Sau khi dò kết quả số số thì D thấy kết quả trúng thưởng giải 3 có số 447471 gần giống với 06 tờ vé số D mua, chỉ khác số 3 và số 7 ở dãy số hàng nghìn. D nảy sinh ý định sửa vé số của mình thành tờ trúng thưởng để đi đổi thưởng lấy tiền tiêu xài và nói cho H biết. D đi mua dao lam và keo dán về nhà nghỉ ở thành phố Đà Lạt (không rõ tên và địa chỉ) sửa 04 tờ vé số có số: 443471 thành 04 tờ vé số có số: 447471. Đến ngày 16/7/2019, D điều khiển xe mô tô biển số 73L1-143.20 chở H từ thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng về thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Khoảng 10 giờ cùng ngày D và H ghé quán vé số “H” ở ấp 4, xã L, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai đổi 2 tờ vé số sửa chữa được 19.600.000 đồng. Sau đó D đưa cho H 2 tờ vé số còn lại và nói Hương đi đổi lấy tiền. Khi đi đến chợ ở ấp Tân Lập 1, xã Cây Gáo, huyện Trảng Bom, D dừng xe để H vào chợ mua đồ ăn. Khi vào chợ H đi đến quầy vé số “N” gặp chị Nguyễn Thị Trúc P (chủ tiệm) để đổi 2 tờ vé số đã sửa chữa được số tiền 19.700.000 đồng. H ghi tên, địa chỉ, số chứng minh người trúng thưởng có nội dung như sau “Nguyễn Ngọc Duyên, CMND 225412743, Tân Hiệp, Đồng Nai” và chị P có chụp hình H vào điện thoại di động của mình. Sau đó H lấy 200.000 đồng mua vé số và đưa lại cho D 19.500.000 đồng. Đến ngày 31/7/2019, D và H bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Định Quán khởi tố bị can và bắt tạm giam về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Chị P cũng phát hiện tờ vé số là giả đã làm đơn tố cáo hành vi của Hương và D đến Công an xã Cây Gáo. Công an xã Cây Gáo đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom giải quyết theo thẩm quyền. Quá trình làm việc bị cáo H và bị cáo D khai nhận hành vi của mình như trên.

Tại bản kết luận giám định số 988/KLGD-PC09 ngày 30/8/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng nai kết luận:

- Chữ viết nội dung “Nguyễn Ngọc Duyên, CMND 225412743, địa chỉ Tân Hiệp, Đồng Nai” trên các tài liệu nêu trên ở phần mẫu cần giám định (được phòng PC09 ký hiệu A1, A2) với chữ viết trên các tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (được phòng PC09 ký hiệu M1, M2) do cùng một người viết ra.

- Có dấu vết cắt dán, sửa chữa tại vị trí chữ số hàng nghìn (số 7) trong cả ba dãy chữ số “447471” trên 02 tờ số số kiến thiết đài thành phố Hồ Chí Minh nêu ở phần mẫu cần giám định (được phòng PC09 ghi ký hiệu A1, A2).

Tại bản cáo trạng số 296/CT-VKS-TB ngày 15/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố Bùi Thế D, H về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về vật chứng: 02 tờ vé số “447471” đài thành phố Hồ Chí Minh, H và D sử dụng vào việc phạm tội đề nghị Tòa án tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển số 73L1-143.20, D chở H đi thực hiện hành vi lừa đảo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Quán đã thu giữ và xử lý.

Trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra đại diện gia đình bị cáo Hương và D đã bồi thường cho chị P số tiền 19.700.000 đồng. Chị P đã nhận số tiền trên và không thắc mắc khiếu nại gì về phần dân sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Thế D từ 09 tháng đến 12 tháng tù, bị cáo H từ 06 tháng đến 08 tháng tù.

- Các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và các bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị hại:

Chị Nguyễn Thị Trúc P vắng mặt, tuy nhiên đã có lời khai trong quá trình điều tra nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Vào ngày 16/7/2019, tại quầy vé số “N” ở ấp Tân Lập 1, xã Cây Gáo, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Bùi Thế D và H đã có hành vi gian dối sử dụng 02 tờ vé số đã sửa chữa số để đổi thưởng chiếm đoạt số tiền 19.700.000 đồng của chị Nguyễn Thị Trúc P.

Như vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an xã hội. Các bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm xong ở mức độ giản đơn, tuy nhiên bị cáo D là người có nhân thân xấu và chủ động hơn, là người trực tiếp cắt dán vé số và sử dụng tiền chiếm đoạt. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo mức án

tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường tiền cho bị hại nên áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Đối với bị cáo Hương do phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị cáo đã bồi thường cho bị hại và bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 tờ vé số có dãy số “447471” đài Thành phố Hồ Chí Minh các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

[6] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố bị cáo Bùi Thế D phạm tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

- Xử phạt: Bị cáo Bùi Thế D 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải để chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố bị cáo Lã Thị Thanh H phạm tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

- Xử phạt bị cáo Lã Thị Thanh H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải để chấp hành hình phạt tù của bản án này.

2. Tịch thu tiêu hủy 02 tờ vé số đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án huyện Trảng Bom theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/12/2019.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi Thế D, Lã Thị Thanh H mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

5. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, VKSND tỉnh;
- Công an huyện;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục thi hành án huyện;
- Bị cáo, bị hại; đương sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Nguyễn Thị Hương